

VII.

*Đời sống ôi buồn như cỏ khô
Này em thôi hết giấc mơ đi
Đêm về tay nhỏ nghe trời rét
Nghe tiếng chim buồn khóc nửa khuya*
(thơ Nhã Ca)

Dalat, thứ Sáu 25/4/1975

3 giờ sáng tỉnh dậy, không thể nào gây lại giấc ngủ vì trạng thái bi tiểu nảy sinh từ nỗi buồn phiền quá độ. Mỗi buổi sáng sang một ngày mới là càng thêm một tí tuyệt vọng vì tương lai mù mịt. Vài ngày gần đây, chứng mệt tim vẫn thường xuất hiện gây ra những cơn ngất xỉu đáng kinh hãi. Cái xương nơi ngực cũng làm ảnh hưởng không ít đến những đêm mất ngủ. Dầu vậy, tôi vẫn tự ấn định cho mình một quy tắc làm việc bắt buộc để quên đi thực tại rối beng.

-- 4 giờ sáng rời khỏi chăn, cầu nguyện 15 phút.

-- Bắt đầu ngồi vào bàn viết cho đến 6:30.

-- 8 giờ tạm nghỉ để giúp các đứa con anh vài công việc vặt vãnh, bếp núc, xong mới ăn sáng với cả gia đình.

-- 12 giờ trưa thường có một đứa bé đến mời tôi về phòng ăn.

Trong một ngày, chỉ ba buổi cơm mới là những lúc tôi nhìn thấy anh. Luôn luôn anh ngồi đầu bàn, bên phải là tôi, bên trái đối diện là người đàn bà, kế tiếp hai bên là các đứa nhỏ.

Tôi lặng im, trong lúc anh và mọi người vừa ăn vừa trò chuyện. Thỉnh thoảng, anh hoặc người đàn bà gấp bỏ vào chén tôi những thức ăn ngon, tôi ngẩng đầu nói cảm ơn.

Luôn luôn tôi rời bàn sớm nhất và luôn luôn anh ngẩng lên hỏi:

“Sao em ăn ít vậy?”

Tôi trả lời:

“Dạ, em đủ rồi!”

(Đó là **những lời duy nhất trong ngày** chúng tôi đối đáp với nhau.)

--1 giờ trưa, trở lại phòng tiếp tục đọc, viết, nghĩ ngợi và cầu nguyện.

--3:30 chiều, trở ra phụ cùng các đứa con anh kéo nước từ giếng chuyền vào lu.

-- 4:00, tiếp tục đọc sách. Vài ngày gần đây, không thể nào tĩnh tâm để đọc được lấy một trang mỏng, tôi để mặc tâm hồn đi hoang, ngồi nhìn trời mây u ám. Cố gắng lắm mới lướt qua bao nỗi nhớ.

-- 6:00 chiều, ăn cơm tối rồi về phòng.

-- 8:00 vào giường với một cuốn sách, thiếp đi trong tiếng gió hú và ánh trăng thanh vắng vạc núi đồi.

-- Chỉ riêng lúc nửa đêm về sáng nằm lặng trong chăn suy nghĩ, tôi mới thấy đó là khoảng thời gian êm ái nhất trong một ngày.

Có một điều quan trọng là tôi rất sợ phải nhìn hay nghe tiếng anh đâu đó. Cứ mỗi lần tình cờ đối diện là mỗi lần tôi vội vã bước nhanh về phòng và xúc động đến gần như ngất đi.

Điều ấy nói lên sự gì? Có phải tôi vẫn còn yêu và hoài vọng anh? Hay là sợ hãi để chỉ muốn xa lánh?

Cả hai điều kỳ quái, mâu thuẫn xung đột nhau dữ dội. Vừa muốn giữ anh lại cũng muốn muôn đời từ bỏ tất cả kỷ niệm xưa.

Có lẽ nên chọn điều sau hơn. Nên trả anh về cương vị thật trên người đàn bà gần 20 năm chung sống và 4 đứa con cần một người cha để dạy dỗ. Dù thời gian 5 tháng đến trong cuộc đời anh, tôi đã đối diện với biết bao hung dữ của người đàn bà, dù bạn bè anh lạnh lùng mặt sát, dù tất cả mọi thứ, luôn cả sự việc một cuộc đời sắp tới, tôi bỗng lòng vô định càng nhiều hơn trước, **thì tôi cũng phải nên ra đi.**

Và chẳng, từ lần thất bại này, tôi ý thức được một điều quan trọng rằng: "*Hôn nhân em ám không phải là phần số dành cho tôi!*" Trái lại, cuộc đời tôi luôn luôn phải là những cô đơn chồng trả với mọi lao đao nảy sinh từ nhiều hoàn cảnh.

Ngày hôm nay viết lại mọi nỗi này, tôi không chủ ý tự biện hộ hay phủ nhận sự kiện anh cho rằng tôi là người con gái trác nét (bây giờ thật không còn cần thiết với tôi trong việc muốn giữ anh hay nắm níu bất cứ cái gì gọi là quá khứ), mà chỉ để minh chứng cho một định mệnh.

Phải chăng là định mệnh nên chỉ thời gian *anh và tôi kết hợp thành một đôi lứa xứng đáng*, thì luôn luôn tôi phải đối đầu với nhiều khó khăn từ những người chung quanh—kể cả anh—đưa đến?

Phải chăng là định mệnh cho nên khi những dầy vò trong anh (về tôi) bắt đầu bình lặng, phía người đàn bà dụi đi sự ghen tuông dữ dội, phía bề bạn đã bớt đi các dèm pha dè bieu, thì lại là *lúc chiến tranh xảy ra*, một trong vài nguyên nhân chính yếu làm vỡ nát tâm tình tôi.

Thêm một điều phải viết là tôi bơ vơ quá đỗi trong ngôi nhà này khi ***lần đầu sống sờ đối diện thực tại*** anh không còn là của tôi như bao ngày tháng cũ. Tất cả mọi cái gì liên hệ đến anh, từ vật chất đến tinh thần, *chỉ người đàn bà tỏ uy quyền chiếm hữu.* Một khi anh hiểu và tự nhận là "chồng của một người vợ trong thời buổi lạ kỳ" như thế, anh không nên từ bỏ. Tôi đã yêu anh ghê gớm và cũng cần anh ghê gớm, nhưng như nhiều lần đã xác định, ***tôi chỉ cần sự dịu dàng thấu hiểu và che chở*** chứ không bao giờ cần một con người tàn nhẫn phũ phàng như anh đang đối diện nay.

Vậy, nếu có ra đi khỏi đời anh, tôi cũng không còn chút gì hối tiếc.

Tôi đã sống đầy đủ trọn vẹn cho những gì mình lựa chọn, sống trên dư luận tàn độc và trên những khó khăn nhất của hoàn cảnh. Nhưng Thượng Đế muốn rằng tôi sinh ra đời không phải để hưởng hạnh phúc thì cũng đành phải chấp nhận thôi.

□

Dalat, thứ Bảy 26/4/1975

Đi tập hát cho đoàn thanh niên trong ấp, đứng trước tấm bảng đen viết các bài nhạc mà nghe như sống lại thời nào còn đi dạy, đặc biệt quãng đời ở Quốc Gia Nghĩa Từ Sài Gòn.

Ghi nhận một điều, đây là lần thứ nhất đôi môi tôi mới *nở lại được nụ cười*—dù héo hắt—trước đám đông gồm đủ thành phần trong ấp. Nụ cười mà từ bao lâu nay, tôi đã thiếu hẳn trong ngôi nhà của anh!

□

Dalat, Chủ nhật 27/4/1975

Đêm nay, người đàn bà nói cho hay Sài Gòn đang bị pháo kích bằng đạn 122 ly, chết rất nhiều dân chúng. Chỉ bấy nhiêu mà khiến tôi vô cùng đau đớn.

Trong sự chống trả cô đơn với nội tâm rách nát, tôi nhồm dậ nguyện cầu Thượng Đế giúp cho nghị lực để chịu đựng bao thống khổ lúc này.

Liệu có muộn lắm không như định mệnh vẫn thường muộn trễ?

Có muộn không trong ngày trở về, tôi chẳng còn tìm ra nơi đâu người mẹ hiền và đứa con nhỏ?

Có những lúc ý chí thật mạnh để nghĩ rằng định mệnh chỉ là một chuỗi dài gian nan phấn đấu trên đủ mọi hình thức (thời gian này là một chứng minh rõ rệt: phấn đấu từ tình cảm riêng cho đến những nỗi lo lắng bên ngoài sống); tuy nhiên, cũng có lúc sao khó lòng lướt qua muôn ngàn cay đắng, tôi đành để mặc tâm hồn buồn bã buông trôi...

Tôi là đứa lì lợm, không bao giờ cho phép mình hối tiếc vì bất cứ điều gì đã làm ra trong đời. Vậy mà lần đầu, sự hối tiếc theo sự việc *không trở về trong đêm 30 Tết*, hay gần cận hơn, *tám vé máy bay bị xé buổi sáng đầu mùa di tản*, rõ ràng dày xéo trái tim tôi mấy lúc gần đây.

Sao cứ mãi bi lụy? Phải phấn đấu và tin tưởng rằng chỉ vài ngày nữa thôi, tình hình ngã ngũ, tôi sẽ vĩnh viễn xa rời anh với những đau đớn hôm nay để trở về cuộc sống của riêng tôi.

Về để nằm lại trên chiếc giường của thời con gái, gỡ lại những trang sách cũ và đặt lên thêm trên giá những tác phẩm đã đọc trong chuỗi đời giang hồ 8 tháng.

Về để ngồi lại trong bàn ăn rộng mà nhìn từng khuôn mặt thân yêu.

Nhất là *về để sau đó cất bước trở lại trên còn đường gió bụi*. Con đường mà anh không bao giờ còn được quyền cùng với tôi kề cận, sánh đôi.

Tôi phải trở về bằng mọi giá, cho dù phải đánh đổi cả nửa cuộc đời mai sau cũng vậy.

□

Dalat, thứ Hai 28/4/1975

Tôi gầy sút đi. Cái xương nơi ngực đau nhức trở lại. Trạng thái ngợp thờ thường xuyên hiện đến. Tuy nhiên cũng có lúc hy vọng vời vợi vì những tin tức từ đài BBC loan đi: *Sàigòn, Vũng Tàu bị hoàn toàn cô lập*.

Cầu mong quân đội CSBV chiếm nhanh thủ đô và chiến cuộc mau kết thúc để các con đường xuyên quốc lộ chóng được thông thương.

Bây giờ chỉ biết bầu víu vào niềm hy vọng như thế.

Trong buổi cơm trưa, anh chợt nói giữa bàn:

“Tình hình sẽ yên ổn. Cô Thu Vân sắp bỏ chúng mình mà đi!”

Đột nhiên tôi thấy nhói lòng. Lần thứ nhất trong hơn tháng qua, tôi mới dám ngẩng lên nhìn thẳng vào anh. Khuôn mặt anh trông xanh xao kỳ lạ; ánh mắt như dường đau đớn. Sau câu nói ngắn, nụ cười anh vẫn giữ.

Tôi không biết mình có chủ quan không, nhưng trông nó giống như một cái mếu nhiều hơn!

□